*Tuần 26 + 27 Ngày soạn: 07/03/2025*

*Tiết 26 + 27 Ngày dạy: 10/03/2025*

**Chủ đề 7: MĨ THUẬT VIỆT NAM THỜI KÌ HIỆN ĐẠI**

**Bài 13:** **MỘT SỐ TÁC PHẨM MĨ THUẬT VIỆT NAM THỜI KÌ HIỆN ĐẠI**

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

 - Hiểu biết hơn về nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại qua một số tác giả. TPMT tiêu biểu.

 - Biết được giá trị tạo hình của nền Mĩ thuật Việt Nam hiện đại thông qua một số tác giả, tác phẩm.

**2. Năng lực.**

- Viết được một bài luận về tác giả, tác phẩm hoặc và theo một trường phái Mĩ thuật Việt Nam hiện đại. Vận dụng kiến thức đã học xây dựng một video clip từ báo tường vẽ nghệ thuật Việt Nam hiện đại.

**3. Phẩm chất.**

 - Tự hào về nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại và bước đầu khai thác được giá trị tạo hình của mĩ thuật thời kì này trong thực hành SPMT

 - Có ý thức về gìn giữ, bảo tồn và phát huy những giá trị của TPMT trong thời đạingày nay.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

 - Một số hình ảnh, video clip liên quan đến TPMT Việt Nam thời kì hiện đại để trìnhchiếu trên PowerPoint cho HS quan sát. - Một số SPMT khai thác tạo hình, để tài của TPMT thời kì hiện đại làm mình hoạtphân tích cách thể hiện cho HS quan sát trực tiếp,

***1. Đối với GV:***

 - Một số hình ảnh, Clip giới thiệu để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.

 - Hình ảnh SPMT mô phỏng hoặc khai thác vẻ đẹp với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau để làm minh họa cho HS quan sát trực tiếp.

 - Gíáo án, SGV *Mĩ thuật 8,* Máy tính, trình chiếu trên PowerPoint Clip có liên quan đến chủ đề bài học.

 - Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGV *Mĩ thuật 8,* SHS, Hình ảnh, Clip có liên quan đến chủ đề bài học.

 - Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với HS:***

 - SGK *Mĩ thuật 8.*

 - Vở bài tập *Mĩ thuật 8.*

 - Đồ dùng học tập môn học: bút chì, bút lông (Các cỡ), hộp màu, sáp màu dầu, mài acrylic (hoặc màu goat, màu bột pha sẵn), giấy vẽ, giấy màu các loại, kéo, koe dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng. (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương).

**III. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC:**

**\* Phương pháp kết hợp dạy học truyền thống và phương pháp day học tích cực.**

 *+ Nhận biết cái đẹp:* Nhận biết và bày tỏ được cảm xúc sự vật, hiện tượng trong cuôc sống.

 *+ Phân tích đánh giá cái đẹp:* HS có thể mô tả, so sánh và nhận xét được biểu hiện bên ngoài của đối tượng ở mức độ đơn giản.

*+ Tạo ra cái đẹp:* Mô phỏng tái hiện được vẻ đẹp quen thuộc bằng các hình thức, công cụ, phương tiện và ngôn ngữ biểu đạt khác nhau ở mức độ đơn giản, phù hợp với tâm lí lứa tuổi; có ý tưởng sử dụng kết quả học tập, sáng tạo thẩm mĩ để làm đẹp cho cuộc sống hằng ngày.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

 **A/ QUAN SÁT.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên.** | **Hoạt động học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  |
|  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.- Tổ chức cho HS chơi trò chơi. | - HS sinh hoạt. |
| **1/ Hoạt động 1. Quan sát:** - **Học sinh huy động kiến thức, kinh nghiệm cá nhân để tham gia hoạt động, tạo sự hứng thú và có nhận thức ban đầu về bài học mới.** |
| **a) Mục tiêu:** - HS biết đến dấu mốc thời gian của Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại. - HS biết được một số trường phái, khuynh hướng sáng tác ảnh hưởng đến nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại.**b) Nội dung:**- Tìm hiểu thời điểm xác lập nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại. Một số đặc điểm Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại.**c) Sản phẩm:**- Có kiến thức cơ bản, ban đầu về nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại.**d) Tổ chức thực hiện:*****\* Phương án 1:***- GV hướng dẫn HS quan sát TPMT minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 8, trang 51 56 vàyêu cầu HS trả lời câu hỏi ở trang 54 - GV sử dụng thêm một số hình ảnh TPMT thời kỳ này (nếu có) để giúp Hồ có sự liên hệ về đặc điểm tạo hình, đô thị, cũng như mở rộng việc trực quan của HS với nội dung liênquan đến chủ đề.***\* Phương án 2:***- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm, hướng dẫn HS tổ chức tìm kiếm tư liệu trình bày về khái quát về đặc điểm tạo hình.- Khi đại diện mỗi nhóm HS trình bày, gv quan sát và yêu cầu thành viên của các nhómkhác đặt câu hỏi hoặc cung cấp giải thích thêm thông tin để làm rõ hơn nội dung nhómđang trình bày.***\* GV chốt.*** *Vậy là chúng ta đã biết cách tìm hiểu thời điểm xác lập nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại. Một số đặc điểm Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại ở hoạt động 1.* | - HS cảm nhận, ghi nhớ.- HS Tìm hiểu thời điểm xác lập nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại.- HS có kiến thức cơ bản về SPMT.***\* HS thực hiện phương án 1:***- HS quan sát TPMT minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 8, trang 51 56 vàyêu cầu HS trả lời câu hỏi ở trang 54.- HS ghi nhớ nội dung liênquan đến chủ đề.***\* HS thực hiện phương án 2:***- HS tổ chức tìm kiếm tư liệu trình bày về khái quát về đặc điểm tạo hình.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

 **B/ THỂ HIỆN:**

|  |
| --- |
| **2/ Hoạt động 2. Thể hiện:** - **Học sinh tìm hiểu thông tin nhằm phát triển và lĩnh hội những kiến thức, kĩ năng mới của bài học.**  |
| **a) Mục tiêu:** - HS có thêm thông tin về tác giả, TPMT tiêu biểu của Mĩ thuật hiện đại Việt Nam. - HS viết bài giới thiệu về tác giả, TPMT Việt Nam hiện đại.- HS khai thác ngôn ngữ tạo hình của TPMT trong thời kì Mĩ thuật hiện đại Việt Nam và sáng tạo SPMT.**b) Nội dung:** - Lựa chọn một trong hai cách:**c) Sản phẩm:** - Một trong hai sản phẩm:**b) Nội dung:**-Tìm hiểu thời điểm xác lập nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại. Một số đặc điểm Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại.**c) Sản phẩm:**- Có kiến thức cơ bản, ban đầu về nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại.**d) Tổ chức thực hiện:*****\* Phương án 1:***- GV hướng dẫn HS quan sát TPMT minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 8, trang 51 56 vàyêu cầu HS trả lời câu hỏi ở trang 54, GV sử dụng thêm một số hình ảnh TPMT thời kỳ này (nếu có) để giúp Hồ có sự liên hệ về đặc điểm tạo hình, đô thị, cũng như mở rộng việc trực quan của HS với nội dung liên quan đến chủ đề.***\* Phương án 2:*****-** GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm, hướng dẫn HS tổ chức tìm kiếm tư liệu trình bày về khái quát về đặc điểm tạo hình.**-** Khi đại diện mỗi nhóm trình bày, GV quan sát và yêu cầu thành viên của các nhóm khác đặt câu hỏi hoặc cung cấp giải thích thêm thông tin để làm rõ hơn nội dung nhóm đang trình bày.***\* GV chốt.*** *Vậy là chúng ta đã biết cách tham khảo các thông tin trong bài để định hướng viết bài luận, thực hiện được SPMT theo hình thức mình yêu thích ở hoạt động 2.****\* Củng cố dặn dò.***- Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận, ghi nhớ.- HS tham khảo các thông tin trong bài để định hướng viết bài luận. HS thực hiện được SPMT theo hình thức mình yêu thích.- HS Tìm hiểu thời điểm xác lập nên Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại. Một số đặc điểm Mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại.- HS có kiến thức cơ bản về SPMT.***\* HS thực hiện Phương án 1:***- HS quan sát TPMT minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 8, trang 51 56 và trả lời cầu HS trả lời câu hỏi ở trang 54.***\* HS thực hiện Phương án 2:***- HS tổ chức tìm kiếm tư liệu trình bày về đặc điểm tạo hình.- HS các nhóm trình bày và ghi nhớ sự hướng dẫn của gv.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*- HS ghi nhớ. |

**C/ THẢO LUẬN:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên.** | **Hoạt động học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  |
| - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. | - HS sinh hoạt. |
| **3/ Hoạt động 3. Thảo luận:** - **Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng được trang bị để giải quyết các vấn đề, tình huống,…nhằm khắc sâu kiến thức, cũng như các yêu cầu của bài học một các chắc chắn.** |
| **a) Mục tiêu:** - HS có thêm thông tin về tác giả, TPMT tiêu biểu của Mĩ thuật hiện đại Việt Nam. - HS viết bài giới thiệu về tác giả, TPMT Việt Nam hiện đại.- HS khai thác ngôn ngữ tạo hình của TPMT trong thời kì Mĩ thuật hiện đại Việt Nam và sáng tạo SPMT.**b) Nội dung:** - Lựa chọn một trong hai cách:- HS tham khảo các thông tin trong bài để định hướng viết bài luận. HS thực hiện được SPMT theo hình thức mình yêu thích.**c) Sản phẩm:** - Một trong hai sản phẩm:- Bài luận giới thiệu về tác giả, TPMT Việt Nam thời kì hiện đại từ 10 - 15 cho SPMT khai thác đặc điểm tạo hình, để tài của TPMT thời kì hiện đại.**d) Tổ chức thực hiện:**- Đây là dạng bài thuộc thể loại Lịch sử ma thuật nên khi tổ chức, ***\* GV lưu ý:***- Những thông tin trong sách có tính định hưởng, giúp HS tìm hiểu về tác giả, tác phẩmphù hợp với mục tiêu của bài học.- Những gợi ý trong SGK là các bước cơ bản để tìm hiểu về tác giả, tác phẩm.- Căn cứ vào thời gian thực tế trên lớp học, GV lựa chọn nội dung viết bài luận hay tạoSPMT để thực hành trên lớp.\* Do dó:*+ Phần viết bài luận:* - GV yêu cầu HS tìm hiểu các thông tin trong SGK Mĩ thuật 8, trung 51 – 56 để định hưởng cho phần viết bài luận.- GV yêu cầu HS/ nhóm HS tìm hiểu thêm thông tin về tác giả, tác phẩm trên cơ sở các tác giả được Nhà nước phong tặng các giải thưởng cao quý như: Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng của triển lãm Mĩ thuật toàn quốc.*+ Phần thực hành SPMT.* - GV có thể cho HS làm thực hành với nhiều hình thức khác nhau, từ hoạt động cá nhân cho đến hoạt động nhóm, phù hợp với sự chuẩn bị của GV và HS.- Đối với những HS còn khó khăn trong việc xác định đặc điểm tạo hình, để tài, GV tổ chức cho HS tham khảo các hình minh hoạ về TPMT trong sách hoặc tư liệu đã chuẩn bị để HS nhận biết và thực hành theo các bước cơ bản tạo SPMT ở các bài học.***\* GV chốt.*** *- Vậy là chúng ta đã biết cách tham khảo các thông tin trong bài để định hướng viết bài luận, thực hiện được SPMT theo hình thức mình yêu thích ở hoạt động 3.* | - HS cảm nhận, ghi nhớ.- HS tham khảo các thông tin trong bài để định hướng viết bài luận. HS thực hiện được SPMT theo hình thức mình yêu thích.- HS hiểu được SPMT thời kì hiện đại.- HS ghi nhớ.- HS tìm hiểu về tác giả, tác phẩmphù hợp với mục tiêu của bài học.- HS hiểu thực hành SPMT trên lớp.*+ HS viết phần viết bài luận:* - HS tìm hiểu các thông tin trong SGK Mĩ thuật 8, trung 51 – 56 để định hưởng cho phần viết bài luận.- HS nhóm quan sát, tìm hiểu thêm thông tin về tác giả, tác phẩm của triển lãm Mĩ thuật toàn quốc.*+ HS thực hành SPMT.*- HSthực hành SPMT với nhiều hình thức khác nhau, từ hoạt động cá nhân cho đến hoạt động nhóm.- HS tham khảo các hình minh hoạ về TPMT và nhận biết và thực hành theo các bước cơ bản tạo SPMT ở các bài học.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

 **D/ VẬN DỤNG:**

|  |
| --- |
| **4/ Hoạt động 4. Vận dụng:** - **Học sinh giải quyết các vấn đề của thực tế hoặc vấn đề có liên quan đến nội dung của bài học, từ đó phát huy khả năng sáng tạo, sự linh hoạt của tư duy vào cuộc sống.** |
| **a) Mục tiêu:**- Giúp HS củng cố, gắn kết kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động truyền thông về giá trị của mĩ thuật Việt Nam thời kì hiện đại. Hình thành khả năng tự học, tìm kiếm thông tin và chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập liên quan đến môn học.**b) Nội dung:**-Giới thiệu về tác giả, tác phẩm qua hình thức về sơ đồ hoặc làm video clip.**d) Sàn phẩm:**-Sơ đồ hoặc video clip giới thiệu về tác giả, tác phẩm. tác phẩm.**d) Tổ chức thực hiện:****-** Căn cứ vào thời gian thực tế trên lớp học, GV giao nhiệm vụ cho HS/ nhóm HS thực hiện ở nhà và báo cáo kết quả vào tiết học sau. - GV cho HS sử dụng kiến thức đã học để vẽ sơ đồ hay thực hiện video clip giới thiệu.***\* GV gợi ý:***- Tác giả, tác phẩm Mĩ thuật tiêu biểu thời kì hiện đại ở Việt Nam. - Cần sắp xếp tác giả, tác phẩm theo tiến trình lịch sử và sự tương đồng về bối cảnh xã hội, phong cách. Sơ đô thực hiện trên khổ giấy A0 (hoặc Al) và có trang trí để hấp dẫn. Trong sơ đồ, mỗi giai đoạn tiêu biểu có thể sử dụng những màu sắc khác nhau để phân định và thuận tiện theo dõi.+ Đối với làm video clip: Hãy sử dụng hình ảnh tác giả, TPMT để giới thiệu nhằm phát huy tính trực quan của loại hình này. Việc lồng tiếng, chạy phụ để hay sắp xếp hình ảnh có thể sử dụng trên những phần mềm làm video dip thông dụng, đơn giản như: Adobe Premiere Elements,Nero Video, Corel VideoStudio, Filmora, Pinnade Studio,...để có thể sử dụng trên máy tính hoặc điện thoại thông minh.***\* GV chốt.*** *- Vậy là chúng ta đã biết cách giới thiệu về tác giả, tác phẩm qua hình thức về sơ đồ hoặc làm video clip ở hoạt động 4.****\* Củng cố dặn dò.***- Chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận, ghi nhớ.- HS hiểu về tác giả, tác phẩm qua hình thức về sơ đồ tư duy.- HS thực hiện ở nhà và báo cáo kết quả vào tiết học.- HS sử dụng kiến thức đã học để vẽ sơ đồ hay thực hiện video clip giới thiệu.- HS trả lời cau hỏi.- HS hiểu và phát huy lĩnh hội.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*- HS ghi nhớ. |

**Tổ trưởng Giáo viên bộ môn**